**BÀI TẬP CHƯƠNG 1, 2, 3**

**Chương 1. Khái niệm**

**A. Bài tập tự luận**

**1-1:** Xác định quan hệ và mô hình hoá quan hệ giữa các khái niệm sau: “Giáo viên”, “Nhạc sĩ” và “Ca sĩ”

**1-2:** Xác định quan hệ và mô hình hoá quan hệ giữa các khái niệm sau: “Khái niệm”, “khái niệm khẳng định”, “khái niệm phủ định” và “khái niệm đơn nhất”.

**1-3:** Xác định quan hệ và mô hình hoá quan hệ giữa các khái niệm sau: “Số chia hết cho 9” và “Số chia hết cho 3”

**1-4:** Xác định quan hệ và mô hình hoá quan hệ giữa các khái niệm sau: “Tội phạm có tổ chức” và “tội phạm không có tổ chức”

**1-5.** Phân chia khái niệm như sau đúng hay sai? Vì sao?

Sinh viên được phân chia thành: sinh viên Việt Nam; Sinh viên khoa Toán; Sinh viên giỏi

**1-6.** Xác định quan hệ và mô hình hoá quan hệ giữa các khái niệm sau: “Giáo viên”, “Nhà thơ”, “Người lao động trí óc”

**1-7.** Xác định quan hệ và mô hình hoá quan hệ giữa các khái niệm sau: “Quản lý”, “Quản lý kinh tế”, “Quản lý xã hội”, “Quản lý giáo dục”

**1-8.** Xác định quan hệ và mô hình hoá quan hệ giữa các khái niệm sau: “Hình vuông”, “Hình hình hành”, “Hình tam giác”

**1-9:** Thực hiện các thao tác thu hẹp và mở rộng các khái niệm sau: “Kim loại”

**1-10:** Thực hiện thao tác lôgíc thu hẹp và mở rộng khái niệm “Sinh viên”.

**1-11:** Thực hiện thao tác lôgíc thu hẹp và mở rộng khái niệm “Nhà toán học”.

**B. PHẦN BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM**

Câu 1. Hãy xác định quan hệ giữa các khái niệm sau:

A: Giáo viên; B: Cầu thủ; C: Vận động viên

a,

b,

c,

d,

Câu 2. Hãy xác định quan hệ giữa các khái niệm sau:

A: Giáo viên; B: Quân nhân; C; Bác sĩ

a,

b,

c,

d,

Câu 3. Hãy xác định quan hệ giữa các khái niệm sau:

A: Dược sĩ; B: Bác sĩ; C: Giảng viên

a,

b,

c,

d,

Câu 4. Hãy xác định quan hệ giữa các khái niệm sau:

A: Nhạc sĩ; B: Ca sĩ; C: Bác sĩ

a,

b,

c,

d,

Câu 5. Hãy xác định quan hệ giữa các khái niệm sau:

A: Học sinh; B: Sinh viên; C; Người lao động

a,

b,

c,

d,

Câu 6. Hãy xác định quan hệ giữa các khái niệm sau:

A: Người lao động trí óc; B: Giáo viên; C: Nhà khoa học

a,

b,

c,

d,

Câu 7. Hãy xác định quan hệ giữa các khái niệm sau:

A: Sinh viên; B: Học viên; C: Học sinh

a,

b,

c,

d,

Câu 8. Hãy xác định quan hệ giữa các khái niệm sau:

A: Người lao động; B: công nhân; C: nông dân

a,

b,

c,

d,

Câu 9. Hãy xác định quan hệ giữa các khái niệm sau:

A: Người lao động; B: Người lao động trí óc; C: Người lao động chân tay

a,

b,

c,

d,

Câu 10. Hãy xác định quan hệ giữa các khái niệm sau:

A: Người lao động trí óc; B: Giảng viên; C: Nhà khoa học

a,

b,

c,

d,

Câu 11. Hãy xác định quan hệ giữa các khái niệm sau:

A: Giảng viên; B: Nhà khoa học; C: Nhà toán học

a,

b,

c,

d,

Câu 12. Hãy xác định quan hệ giữa các khái niệm sau:

A: Sinh viên; B: Thanh niên; C: Đoàn viên

a,

b,

c,

d,

Câu 13. Hãy xác định quan hệ giữa các khái niệm sau:

A: Sinh viên; B: Học sinh; C: Người được miễn giảm học phí

a,

b,

c,

d,

Câu 14. Hãy xác định quan hệ giữa các khái niệm sau:

A: Người lao động trí óc; B: Nhà báo; C; Luật sư

a,

b,

c,

d,

Câu 15. Hãy xác định quan hệ giữa các khái niệm sau:

A: Bác sĩ; B: Công an; Giảng viên

a,

b,

c,

d,

Câu 16. Hãy xác định quan hệ giữa các khái niệm sau:

A: Luật sư; B: Giảng viên; C: Bác sĩ

a,

b,

c,

d,

Câu 17. Hãy xác định quan hệ giữa các khái niệm sau:

A: Luật sư; B: Quân nhân; C: Bác sĩ

a,

b,

c,

d,

Câu 18. Hãy xác định quan hệ giữa các khái niệm sau:

A: Diễn viên; B: Ca sĩ; C: Nhac sĩ

a,

b,

c,

d,

Câu 19. Hãy xác định quan hệ giữa các khái niệm sau:

A: Diễn viên; B: Đạo diễn; C: Nhạc công

a,

b,

c,

d,

Câu 20. Hãy xác định quan hệ giữa các khái niệm sau:

A: Hình bình hành; B: Hình chữ nhật; C: Tứ giác

a,

b,

c,

d,

Câu 21. Hãy xác định quan hệ giữa các khái niệm sau:

A: Tam giác; B: Tam giác cân; C: Tam giác đều

a,

b,

c,

d,

Câu 22. Hãy xác định quan hệ giữa các khái niệm sau:

A: Đa thức; B: Đa thức có nghiệm; C: Phương trình

a,

b,

c,

d,

Câu 23. Hãy xác định quan hệ giữa các khái niệm sau:

A: Khoa học; B: Khoa học tự nhiên; C: Khoa học xã hội

a,

b,

c,

d,

Câu 24. Hãy xác định quan hệ giữa các khái niệm sau:

A: Khoa học; B: Khoa học quân sự; C: Khoa học vũ trụ

a,

b,

c,

d,

Câu 25. Hãy xác định quan hệ giữa các khái niệm sau:

A: Khoa học đời sống; B: Y học; C: Toán học

a,

b,

c,

d,

Câu 26. Hãy xác định quan hệ giữa các khái niệm sau:

A: Toán học; B: Vật lý; C: Hóa học

a,

b,

c,

d,

Câu 27. Hãy xác định quan hệ giữa các khái niệm sau:

A: Toán học; B: Văn học; C: Địa lý

a,

b,

c,

d,

Câu 28. Hãy xác định quan hệ giữa các khái niệm sau:

A: Y tế; B: Giáo dục; C: Công nghệ

a,

b,

c,

d,

Câu 29. Hãy xác định quan hệ giữa các khái niệm sau:

A: Kinh tế; B: Ngân sách giáo dục; C: Ngân sách y tế

a,

b,

c,

d,

Câu 30. Hãy xác định quan hệ giữa các khái niệm sau:

A: Cử nhân; B: Kỹ sư; C: Tiến sĩ

a,

b,

c,

d,

Câu 31. Mở rộng khái niệm: Tiến sĩ

A,

Câu 32.Mở rộng khái niệm: Bác sĩ

A,

B,

C,

D,

Câu 33. Mở rộng khái niệm: Học sinh

Câu 34. Mở rộng khái niệm: Giáo viên

Câu 35. Mở rộng khái niệm: Bác sĩ

Câu 36. Thu hẹp khái niệm: Tiến sĩ

iện sĩ

Câu 37. Thu hẹp khái niệm: Bác sĩ

Câu 38. Thu hẹp khái niệm: Giáo viên

Câu 39. Thu hẹp khái niệm: Học sinh

Câu 40. Thu hẹp khái niệm: Nhà Toán học

**Chương 2. Mệnh đề và hàm mệnh đề**

**A. Bài tập tự luận**

**2-1:** Hãy biểu thị các tư tưởng sau dưới dạng kí hiệu (ngôn ngữ nhân tạo)

a. Trái đất quay quanh mặt trời đồng thời tự quay quanh mình nó.

b. Tức nước, vỡ bờ.

**2-2:** Hãy biểu thị các tư tưởng sau dưới dạng kí hiệu (ngôn ngữ nhân tạo)

a. Nhà sạch thì mát, bát sạch ngon cơm.

b. Cái răng, cái tóc là góc con người.

**2-3:** Hãy biểu thị các tư tưởng sau dưới dạng kí hiệu (ngôn ngữ nhân tạo)

1. Ớt nào là ớt chẳng cay.

Gái nào là gái chẳng hay ghen chồng

b. Gieo gió ắt gặt bão

**2-4:** Hãy biểu thị các tư tưởng sau dưới dạng kí hiệu (ngôn ngữ nhân tạo)

a. Tự do hay là chết.

b. Môi hở răng lạnh.

**2-5:** Hãy biểu thị các tư tưởng sau dưới dạng kí hiệu (ngôn ngữ nhân tạo)

1. Cá không ăn muối cá ươn

Con cãi cha mẹ trăm đường con hư

b. Chó đâu có sủa trống không, chẳng thằng ăn cắp cũng ông đi đường.

**2-6:** Hãy biểu thị các tư tưởng sau dưới dạng kí hiệu (ngôn ngữ nhân tạo)

a. Qua sông thì bắc cầu kiều, muốn con hay chữ thì yêu lấy thầy

b. Không có gì quý hơn độc lập tự do

**2-7:** Hãy biểu thị các tư tưởng sau dưới dạng kí hiệu (ngôn ngữ nhân tạo)

1. Hòn đá to

Hòn đá nặng

Nhiều người nhấc

Nhấc đặng ngay

1. Cá không ăn muối cá ươn

**2-8:** Hãy biểu thị các tư tưởng sau dưới dạng kí hiệu (ngôn ngữ nhân tạo)

1. Có một bài ca không bao giờ quên
2. Chết vinh còn hơn sống nhục

**2-9:** Hãy biểu thị các tư tưởng sau dưới dạng kí hiệu (ngôn ngữ nhân tạo)

1. Mọi người sinh ra đều có quyền sống, quyền tự do và quyền mưu cầu hạnh phúc.
2. Học, học nữa, học mãi

**2-10:** Hãy biểu thị các tư tưởng sau dưới dạng kí hiệu (ngôn ngữ nhân tạo)

1. Nước mắt chảy xuôi
2. Lập vườn thì phải khai mương Làm trai hai vợ phải thương cho đồng

**B. Bài tập trắc nghiệm**

Câu 1. Xác định công thức logic của phán đoán sau: “Trăm sông đều đổ ra biển”

A,

Câu 2. Xác định công thức logic của phán đoán sau: “Hiện nay, có một số sinh viên lười học.”

A,

Câu 3. Xác định công thức logic của phán đoán sau: “Hiện nay có một bộ phận thanh niên sống thiếu trách nhiệm với bản thân và gia đình”

A,

Câu 4: Cho A là tập hợp các cô gái, B là tập hợp các chàng trai;

P(x,y) = “x yêu y”. Câu “Mọi cô gái đều có yêu chàng trai” diễn tả bằng công thức:

A,

Câu 5: Cho A là tập hợp các cô gái, B là tập hợp các chàng trai;

P(x,y) = “x ngưỡng mộ y”. Câu “Có những chàng trai đều mà mọi cô gái đều ngưỡng mộ” diễn tả bằng công thức:

A,

Câu 6. Cho A là tập hợp các cô gái, B là tập hợp các chàng trai;

P(y,x) = “y ngưỡng mộ x”. Câu “Có những cô gái đều mà mọi chàng trai đều ngưỡng mộ” diễn tả bằng công thức:

A,

Câu 7. Xác định công thức logic của phán đoán sau: “Mật ngọt, chết ruồi”

A,

Câu 8. Xác định công thức logic của phán đoán sau: “Ở đâu có lời nói hoa mĩ thì ở đó không có tình yêu chân thực”

Câu 9. Xác định công thức logic của phán đoán sau: “Nếu là chim, tôi sẽ là loài bồ câu trắng”

Câu 10. Xác định công thức logic của phán đoán sau: “Nếu là hoa, tôi sẽ đóa hướng dương”

Câu 11. Xác định công thức logic của phán đoán sau: “Nếu là mây, tôi sẽ là vầng mây ấm”

Câu 12. Xác định công thức logic của phán đoán sau: “Là người, tôi sẽ chết cho quê hương ”

Câu 13: Xác định công thức logic của phán đoán sau.

“Mật ngọt thì chết ruồi

Những nơi cay đắng là nơi thật thà”

Câu 14. Xác định công thức logic của phán đoán sau:

“Những người nông cạn tin vào may mắn

Những người mạnh mẽ tin vào nhân quả”

Câu 15. Xác định công thức logic của phán đoán sau:

Sự hi vọng sẽ cho bạn thêm sức mạnh để tồn tại

A,

Câu 16. Xác định công thức logic của phán đoán sau:

Tuổi trẻ là tuổi không ngại ngùng gì cả và không nghi ngờ gì cả

Câu 17. Xác định công thức logic của phán đoán sau: Người bi quan phàn nàn về khó khăn

Câu 18. Xác định công thức logic của phán đoán sau:

Người lạc quan dám dấn thân vào khó khăn

Câu 19. Xác định công thức logic của phán đoán sau:

Người thực tế biết tranh thủ thời cơ

Câu 20. Xác định công thức logic của phán đoán sau:

Càng trốn tránh nỗi khổ sở, càng kéo dài nỗi khổ sở thêm”

Câu 21. Xác định công thức logic của phán đoán sau:

Nếu vấp ngã rồi, hãy đứng dậy và đi lên

Câu 22. Xác định công thức logic của phán đoán sau:

“Muốn có được một người bạn chỉ có một phương pháp là chính mình phải trở thành một người một người bạn”

Câu 23. Xác định công thức logic của phán đoán sau: Tình bạn sẽ đến khi ta tôn trọng nhau

Câu 24: Xác định công thức logic của phán đoán sau: Tình bạn sẽ mất đi khi ta ích kỷ với bạn

Câu 25. Xác định công thức logic của phán đoán sau:

Tình bạn thì hiếm nhưng bạn bè thì không hiếm

Câu 26. Xác định công thức logic của phán đoán sau:

“Đã là bạn xin suốt đời là bạn

Đừng như sông lúc cạn lúc đầy”

Câu 27. Xác định công thức logic của phán đoán sau:

“Bạn có thể bị lừa dối nếu bạn tin tưởng quá nhiều nhưng bạn sẽ không thể tồn tại nếu bạn không có lòng tin”

Câu 28. Xác định công thức logic của phán đoán sau:

“Bỏ một người bạn trung thành tức là mất đi cái quý báu nhất cuộc đời”

Câu 29. Xác định công thức logic của phán đoán sau:

Tôi không buồn khi bạn lừa dối tôi. Tôi buồn vì từ bây giờ tôi không thể tin bạn nữa

Câu 30. Xác định công thức logic của phán đoán sau:

“Hạnh phúc chỉ tròn đầy khi được chia sẻ với người khác”

Câu 31. Xác định công thức logic của phán đoán sau:

“Nếu bạn thấy một người bạn không có nụ cười, hãy lấy nụ cười của mình cho người đó”

Câu 32. Xác định công thức logic của phán đoán sau:

“Khi một cánh cửa hạnh phúc đóng lại, một cánh cửa khác sẽ mở ra. Nhưng thường ta cứ ngắm mãi cánh cửa đóng lại để rồi không thấy cánh cửa mở ra”

Câu 33. Xác định công thức logic của phán đoán sau:

“Nếu có một ngày chúng ta không thể ở cùng nhau, hãy giữ tôi trong trái tim bạn, tôi sẽ ở đó mãi mãi”

Câu 34. Xác định công thức logic của phán đoán sau:

Tình yêu chung thủy thì sẽ được đền đáp xứng đáng

Câu 35. Xác định công thức logic của phán đoán sau:

“Nước mắt đàn bà chỉ làm điên đầu những kẻ dại dột”

Câu 36. Xác định công thức logic của phán đoán sau:

Nếu ai đã hi sinh để duy trì cuộc sống cho con người thì người đó đã sống đúng và chết không vô ích

Câu 37. Xác định công thức logic của phán đoán sau:

Muốn thực hiện được việc lớn thì phải sống như là không bao giờ chết

Câu 38. Xác định công thức logic của phán đoán sau:

Cuộc đời này không chật hẹp nếu bạn biết đúng chỗ của mình

Câu 39. Xác định công thức logic của phán đoán sau:

“Thiên nhiên ban cho ta cuộc sống không lâu dài, nhưng kí ức về một cuộc sống đẹp thì còn là mãi mãi”

Câu 40. Xác định công thức logic của phán đoán sau:

Người ta sống hoàn toàn đầy đủ khi người ta sống vì kẻ khác

Câu 41. Xác định công thức logic của phán đoán sau:

Sinh ra đời là một việc hết sức đơn giản nhưng sống trên đời là một rất khó

Câu 42. Xác định công thức logic của phán đoán sau:

Sống trên đời là hành động mà không hành động là chết

Câu 43. Xác định công thức logic của phán đoán sau:

Nếu yêu cuộc sống, bạn hãy dè xẻn thời gian

Câu 44. Xác định công thức logic của phán đoán sau:

Cuộc sống càng trống rỗng thì càng nặng nề

Câu 45. Xác định công thức logic của phán đoán sau:

Lời nói chân thành, đi đến tận cùng trái tim

Câu 46. Xác định công thức logic của phán đoán sau:

Nếu hạnh phúc là ở sự thỏa mãn vật chất thì chúng ta có thể coi con bò là hạnh phúc

Câu 47. Xác định công thức logic của phán đoán sau:

Thà sống khổ còn hơn phải chết

Câu 48. Xác định công thức logic của phán đoán sau:

Ta sẽ cảm thấy hổ thẹn nếu ta hạnh phúc giữa những nỗi bất hạnh của người khác

Câu 49. Xác định công thức logic của phán đoán sau:

Muốn hạnh phúc suốt đời, hãy là một người trung thực

Câu 50. Phán đoán sau thuộc loại phán đoán nào?

“Không vấp ngã trước cuộc sống là rất tốt”

A, Khảng định chung

B, Khảng định riêng

C, Phủ định chung

D, Phủ định riêng

Câu 51. Phán đoán sau thuộc loại phán đoán nào: Không phụ nữ nào mà không thích làm đẹp

A, Khảng định chung

B, Khảng định riêng

C, Phủ định chung

D, Phủ định riêng

Câu 52. Phán đoán sau thuộc loại phán đoán nào?

“Quan trọng hơn cả là sự bình yên”

A, Khảng định chung

B, Khảng định riêng

C, Phủ định chung

D, Phủ định riêng

Câu 53. Phán đoán sau thuộc loại phán đoán nào?

“Con đường đi đến sự thành công không có dấu chân của những kẻ lười biếng”

A, Khảng định chung

B, Khảng định riêng

C, Phủ định chung

D, Phủ định riêng

Câu 54. Phán đoán sau thuộc loại phán đoán nào?

“Thứ đắt nhất trên đời này là lòng tin”

A, Khảng định chung

B, Khảng định riêng

C, Phủ định chung

D, Phủ định riêng

Câu 55. Xác định công thức logic của phán đoán phức sau:

“ Sống thì đừng quan tâm người khác nói gì về mình, bởi chỉ có bạn mới biết mình là ai”

a= “Sống”; b = “đừng quan tâm người khác nói gì về mình”; c = “bạn mới biết mình là ai”

Câu 56. Xác định công thức logic của phán đoán phức sau:

“Cuộc sống giống như cái gương, bạn chỉ nhận được kết quả tốt đẹp khi bạn mỉm cười với nó”

a = “Cuộc sống giống như cái gương”; b = “bạn chỉ nhận được kết quả tốt đẹp”; c = “Bạn mỉm cười với cuộc sống”

Câu 57. Xác định công thức logic của phán đoán phức sau:

“Nếu có ai đó nói xấu bạn, hãy mặc kệ và sống sao để không ai tin vào điều đó”

a = “Có ai đó nói xấu bạn”; b = “hãy mặc kệ”; c = “sống sao cho không ai tin vào điều đó”

Câu 58. Xác định công thức logic của phán đoán phức sau:

“Nghị lực và bền bỉ có thể chinh phục được mọi thứ”

a = “nghị lực”; b = “bền bỉ”; c = “có thể chinh phục được mọi thứ”

Câu 59. Xác định công thức logic của phán đoán phức sau:

“Chúng ta chỉ cảm thấy giá trị thật sự của hạnh phúc khi chúng ta đã mất nó hoặc sắp mất nó”

A = “chúng ta thấy giá trị thật sự của hạnh phúc”; b = “chúng ta đã mất hạnh phúc”; c = “chúng ta sắp mất hạnh phúc”

Câu 60. Xác định công thức logic của phán đoán phức sau:

“Người bi quan phàn nàn về cơn gió; người lạc quan chờ nó đổi chiều; người thực tế điều chỉnh lại cánh buồm”

a = “người bi quan”; b = “phàn nàn về cơn gió”; c = “cơn gió đổi chiều”; d = “người thực tế”; e = “điều chỉnh lại cánh buồm”

Câu 61. Xác định công thức logic của phán đoán phức sau:

“Cuộc sống chấm dứt khi bạn ngừng mơ. Hy vọng chấm dứt khi bạn không còn tin tưởng”

a = “Cuộc sống chấm dứt”; b = “bạn ngừng mơ”; c = ‘hy vọng chấm dứt”; d = “bạn không còn tin tưởng”

Câu 62. Xác định công thức logic của phán đoán phức sau:

“Những điều tốt đẹp đến với ai tin tưởng, những điều tốt hơn đến với ai kiên nhẫn và những điều tốt nhất chỉ đến với người không bỏ cuộc”

A = “Những điều tốt đẹp đến với ai tin tưởng”; b = “những điều tốt hơn đến với ai kiên nhẫn”; c = “những điều tốt nhất chỉ đến với người không bỏ cuộc”

Câu 63. Xác định công thức logic của phán đoán phức sau:

Khi thành công bạn không bao giờ quên người đã giúp đỡ bạn trong lúc khó khăn, người đã không bỏ mặc bạn lúc khó khăn

a = “bạn thành công”; b = “không quên người giúp đỡ bạn lúc khó khăn”; c = “không quên người không bỏ mặc bạn lúc khó khăn”

Câu 64. Xác định công thức logic của phán đoán phức sau:

“Trí tuệ của con người trưởng thành trong tĩnh lặng, còn tính cách trưởng thành trong bão táp”

a = ‘Trí tuệ con người”; b = “trưởng thành trong tĩnh lặng”; c = “tính cách con người”; d = “trưởng thành trong bão táp”

Câu 65. Xác định công thức logic của phán đoán phức sau:

“Biết được sự bí mật mà không nói ra, biết dùng thì giờ cho có ích, bị người khác nhục mạ mà vẫn kiên nhẫn, đó là điều khó nhất trong đời”

a = “Biết được sự bí mật mà không nói ra”; b = “biết dùng thì giờ cho có ích”; c = “bị người khác nhục mạ mà vẫn kiên nhẫn”; d = “đó là điều khó nhất trong đời”

Câu 66. Xác định công thức logic của phán đoán phức sau:

“Đường lâu không đi mọc đầy cỏ dại, anh em không qua lại bỗng thành người dưng”

a = “Đường lâu không đi”; b = “mọc đầy cỏ dại”; c = “anh em không qua lại”; d = “bỗng thành người dưng”

Câu 67. Xác định công thức logic của phán đoán phức sau:

“Không ghen ghét ai, không cầu cạnh ai thì làm việc gì cũng lành, cũng tốt”

A = “Không ghen ghét ai”; b = “không cầu cạnh ai”; c = “làm việc gì cũng lành”; d = “làm việc gì cũng tốt”

**Chương 3**

Câu 1. Tìm phán đoán đảo của phán đoán sau: “Một suy nghĩ tiêu cực sẽ không bao giờ mang lại cuộc sống tích cực”

A, Cuộc sống không mang lại sự tích cực thì có một suy nghĩ tiêu cực

B, Cuộc sống tích cực thì không có sự suy nghĩ tiêu cực

C, Cuộc sống tích cực và không có một sự tiêu cực nào

D, Cuộc sống tích cực hoặc không có một sự tiêu cực nào

Câu 2. Tìm phán đoán phản đảo của phán đoán sau: “Một suy nghĩ tiêu cực sẽ không bao giờ mang lại cuộc sống tích cực”

A, Cuộc sống không mang lại sự tích cực thì có một suy nghĩ tiêu cực

B, Cuộc sống tích cực thì không có sự suy nghĩ tiêu cực

C, Cuộc sống tích cực và không có một sự tiêu cực nào

D, Cuộc sống tích cực hoặc không có một sự tiêu cực nào

Câu 3. Tìm phán đoán đảo của phán đoán sau:

“Ai sống bằng hy vọng, sẽ chết bằng đói rách”

A, Ai chết bằng đói rách thì đã sống bằng hy vọng

B, Ai không chết bằng đói rách thì đã không sống bằng hy vọng

C, Ai chết bằng đói rách và người đó đã sống bằng hy vọng

D, Ai chết bằng đói rách hoặc người đó đã sống bằng hy vọng

Câu 4. Tìm phán đoán phản đảo của phán đoán sau:

“Ai sống bằng hy vọng, sẽ chết bằng đói rách”

A, Ai chết bằng đói rách thì đã sống bằng hy vọng

B, Ai không chết bằng đói rách thì đã không sống bằng hy vọng

C, Ai chết bằng đói rách và người đó đã sống bằng hy vọng

D, Ai chết bằng đói rách hoặc người đó đã sống bằng hy vọng

Câu 5. Tìm phán đoán đảo của phán đoán sau:

“Lời nói chân thành, đi đến tận cùng trái tim”

A, Lời nói đi đến tận cùng trái tim là lời nói chân thành

B, Lời nói không đi đến tận cùng trái tim là lời nói không chân thành

C, Lời nói không đi đến tận cùng trái tim và lời nói không chân thành

D, Lời nói không đi đến tận cùng trái tim hoặc lời nói không chân thành

Câu 6. Tìm phán đoán phản đảo của phán đoán sau:

“Lời nói chân thành, đi đến tận cùng trái tim”

A, Lời nói đi đến tận cùng trái tim là lời nói chân thành

B, Lời nói không đi đến tận cùng trái tim là lời nói không chân thành

C, Lời nói không đi đến tận cùng trái tim và lời nói không chân thành

D, Lời nói không đi đến tận cùng trái tim hoặc lời nói không chân thành

Câu 7. Tìm phán đoán đảo của phán đoán sau:

“Nếu là chim, tôi sẽ là loài bồ câu trắng”

A, Nếu tôi là loài bồ câu trắng thì tôi sẽ là chim

B, Nếu tôi không là loài bồ câu trắng thì tôi sẽ không là chim

C, Tôi không là loài bồ câu trắng và tôi sẽ không là chim

D, Tôi không là loài bồ câu trắng hoặc tôi sẽ không là chim

Câu 8. Tìm phán đoán phản đảo của phán đoán sau:

“Nếu là chim, tôi sẽ là loài bồ câu trắng”

A, Nếu tôi là loài bồ câu trắng thì tôi sẽ là chim

B, Nếu tôi không là loài bồ câu trắng thì tôi sẽ không là chim

C, Tôi không là loài bồ câu trắng và tôi sẽ không là chim

D, Tôi không là loài bồ câu trắng hoặc tôi sẽ không là chim

Câu 9. Tìm phán đoán đảo của phán đoán sau:

“Nếu là người, tôi sẽ chết cho quê hương”

A, Nếu tôi chết cho quê hương thì tôi sẽ là người

B, Nếu tôi không chết cho quê hương thì tôi không là người.

C, Tôi không chết cho quê hương và tôi không là người.

D, Tôi không chết cho quê hương hoặc tôi không là người.

Câu 10. Tìm phán đoán phản đảo của phán đoán sau:

“Nếu là người, tôi sẽ chết cho quê hương”

A, Nếu tôi chết cho quê hương thì tôi sẽ là người

B, Nếu tôi không chết cho quê hương thì tôi không là người.

C, Tôi không chết cho quê hương và tôi không là người.

D, Tôi không chết cho quê hương hoặc tôi không là người.

Câu 11. Tìm phán đoán đảo của phán đoán sau:

“Là hoa, tôi là đóa hướng dương”

A, Nếu là đóa hướng dương thì tôi là loài hoa

B, Nếu không là đóa hướng dương thì tôi không là loài hoa

C, Tôi là đóa hướng dương và tôi là loài hoa

D, Tôi là đóa hướng dương hoặc tôi là loài hoa

Câu 12. Tìm phán đoán phản đảo của phán đoán sau:

“Là hoa, tôi là đóa hướng dương”

A, Nếu là đóa hướng dương thì tôi là loài hoa

B, Nếu không là đóa hướng dương thì tôi không là loài hoa

C, Tôi là đóa hướng dương và tôi là loài hoa

D, Tôi là đóa hướng dương hoặc tôi là loài hoa

Câu 13. Tìm phán đoán đảo của phán đoán sau:

“Là mây, tôi sẽ là vầng mây ấm”

A, Nếu được là vầng mây ấm thì tôi là mây

B, Nếu không là vầng mây ấm thì tôi không là mây

C, Tôi được là vầng mây ấm và tôi là mây

D, Tôi được là vầng mây ấm hoặc tôi là mây

Câu 14. Tìm phán đoán phản đảo của phán đoán sau:

“Là mây, tôi sẽ là vầng mây ấm”

A, Nếu được là vầng mây ấm thì tôi là mây

B, Nếu không là vầng mây ấm thì tôi không là mây

C, Tôi được là vầng mây ấm và tôi là mây

D, Tôi được là vầng mây ấm hoặc tôi là mây

Câu 15. Tìm phán đoán đảo của phán đoán sau:

“Sự hi vọng sẽ cho bạn thêm sức mạnh để tồn tại”

A, Nếu cho bạn thêm sức mạnh để tồn tại thì bạn sẽ có sự hi vọng

B, Nếu không cho bạn thêm sức mạnh để tồn tại thì bạn sẽ không có sự hi vọng

C, Cho bạn thêm sức mạnh để tồn tại và bạn sẽ có sự hi vọng

D, Cho bạn thêm sức mạnh để tồn tại hoặc bạn sẽ có sự hi vọng

Câu 16. Tìm phán đoán phản đảo của phán đoán sau:

“Sự hi vọng sẽ cho bạn thêm sức mạnh để tồn tại”

A, Nếu cho bạn thêm sức mạnh để tồn tại thì bạn sẽ có sự hi vọng

B, Nếu không cho bạn thêm sức mạnh để tồn tại thì bạn sẽ không có sự hi vọng

C, Cho bạn thêm sức mạnh để tồn tại và bạn sẽ có sự hi vọng

D, Cho bạn thêm sức mạnh để tồn tại hoặc bạn sẽ có sự hi vọng

Câu 17. Tìm phán đoán đảo của phán đoán sau:

“Khi biết tha thứ bạn sẽ mỉm cười nhiều hơn”

A, Nếu bạn mỉm cười nhiều hơn thì bạn sẽ biết tha thứ

B, Nếu bạn không mỉm cười nhiều hơn thì bạn không biết tha thứ

C, Bạn mỉm cười nhiều hơn và bạn sẽ biết tha thứ

D, Bạn mỉm cười nhiều hơn hoặc bạn sẽ biết tha thứ

Câu 18. Tìm phán đoán phản đảo của phán đoán sau:

“Khi biết tha thứ bạn sẽ mỉm cười nhiều hơn”

A, Nếu bạn mỉm cười nhiều hơn thì bạn sẽ biết tha thứ

B, Nếu bạn không mỉm cười nhiều hơn thì bạn không biết tha thứ

C, Bạn mỉm cười nhiều hơn và bạn sẽ biết tha thứ

D, Bạn mỉm cười nhiều hơn hoặc bạn sẽ biết tha thứ

Câu 19. Tìm phán đoán đảo của phán đoán sau:

“Tình bạn sẽ đến khi ta biết tôn trọng nhau”

A, Nếu tình bạn đến thì ta biết tôn trọng nhau

B, Nếu tình bạn không đến thì ta không biết tôn trọng nhau

C, Ta biết tôn trọng nhau và tình bạn sẽ đến

D, Hoặc ta biết tôn trọng nhau hoặc tình bạn sẽ đến

Câu 20. Tìm phán đoán phản đảo của phán đoán sau:

“Tình bạn sẽ đến khi ta biết tôn trọng nhau”

A, Nếu tình bạn đến thì ta biết tôn trọng nhau

B, Nếu tình bạn không đến thì ta không biết tôn trọng nhau

C, Ta biết tôn trọng nhau và tình bạn sẽ đến

D, Hoặc ta biết tôn trọng nhau hoặc tình bạn sẽ đến

Câu 21. Tìm phán đoán đảo của phán đoán sau:

“Ai tràn trề hy vọng và nguyện vọng, người đó sống ở tương lai”

A, Người nào sống ở tương lai thì người đó tràn trề hy vọng và nguyện vọng

B, Người nào không sống ở tương lai thì người đó không tràn trề hy vọng và nguyện vọng.

C, Người nào sống ở tương lai, người đó còn tràn trề hy vọng và nguyện vọng

D, Hoặc người ấy sống ở tương lai hoặc người đó tràn trề hy vọng và nguyện vọng

Câu 22. Tìm phán đoán phản đảo của phán đoán sau:

“Ai tràn trề hy vọng và nguyện vọng, người đó sống ở tương lai”

A, Người nào sống ở tương lai thì người đó tràn trề hy vọng và nguyện vọng

B, Người nào không sống ở tương lai thì người đó không tràn trề hy vọng và nguyện vọng.

C, Người nào sống ở tương lai, người đó còn tràn trề hy vọng và nguyện vọng

D, Hoặc người ấy sống ở tương lai hoặc người đó tràn trề hy vọng và nguyện vọng

Câu 23. Tìm phán đoán đảo của phán đoán sau:

“Phụ nữ mà ghen với quá khứ thì sẽ không có tương lai”

A, Phụ nữ không có tương lai thì sẽ ghen với quá khứ

B, Phụ nữ có tương lai thì họ không ghen với quá khứ

C, Phụ nữ không có tương lai và họ ghen với quá khứ

D, Hoặc phụ nữ không có tương lai hoặc họ ghen với quá khứ

Câu 24. Tìm phán đoán phản đảo của phán đoán sau:

“Phụ nữ mà ghen với quá khứ thì sẽ không có tương lai”

A, Phụ nữ không có tương lai thì sẽ ghen với quá khứ

B, Phụ nữ có tương lai thì họ không ghen với quá khứ

C, Phụ nữ không có tương lai và họ ghen với quá khứ

D, Hoặc phụ nữ không có tương lai hoặc họ ghen với quá khứ

Câu 25. Tìm phán đoán đảo của phán đoán sau:

“Lời nói hay thì cưa đứt được cả sắt”

A, Lời nói cưa đứt được cả sắt thì đó là lời nói hay

B, Lời nói không cưa đứt được sắt thì đó không phải là lời nói hay

C, Lời nói không cưa đứt được sắt và đó không phải là lời nói hay

D, Lời nói không cưa đứt được sắt hoặc đó không phải là lời nói hay

Câu 26. Tìm phủ định của phán đoán:

“Phụ nữ có thể tha thứ khi bị thiệt thòi nhưng không bao giờ quên được sự khinh miệt”

A, Phụ nữ không tha thứ khi bị thiệt thòi hoặc quên được sự khinh miệt

B, Phụ nữ không tha thứ khi bị thiệt thòi thì không quên được sự khinh miệt

C, Phụ nữ không tha thứ khi bị thiệt thòi và không quên được sự khinh miệt

D, Phụ nữ tha thứ khi bị thiệt thòi thì quên được sự khinh miệt

Câu 27. Tìm phủ định của phán đoán:

“Không có hoàn cảnh nào tuyệt vọng, chỉ có người tuyệt vọng vì hoàn cảnh”

A, Có hoàn cảnh tuyệt vọng hoặc không có người tuyệt vọng vì hoàn cảnh

B, Có hoàn cảnh tuyệt vọng hoặc có người tuyệt vọng vì hoàn cảnh

C, Không có hoàn cảnh nào tuyệt vọng thì không có người tuyệt vọng vì hoàn cảnh

D, Không có người tuyệt vọng vì hoàn cảnh thì Không có hoàn cảnh nào tuyệt vọng

Câu 28. Tìm phủ định của phán đoán:

“Ta không được chọn nơi mình được sinh ra nhưng được chọn cách mình sẽ sống”

A, Ta được chọn nơi mình được sinh ra hoặc không được chọn cách mình sẽ sống

B, Ta được chọn nơi mình được sinh ra thì không được chọn cách mình sẽ sống

C, Ta không được chọn nơi mình thì được chọn cách mình sẽ sống

B, Ta không được chọn nơi mình thì không được chọn cách mình sẽ sống

Câu 29. Tìm phủ định của phán đoán: “Tha thứ không làm thay đổi được quá khứ nhưng lại mở rộng tương lai”

A, Tha thứ làm thay đổi được quá khứ hoặc không được mở rộng tương lai

B, Tha thứ làm thay đổi được quá khứ thì không được mở rộng tương lai

C, Tha thứ mở rộng tương lai thì thay đổi được quá khứ.

D, Tha thứ không mở rộng tương lai thì không thay đổi được quá khứ

Câu 30. Tìm phủ định của phán đoán: “Nếu bạn không tự xây mơ ước của mình thì sẽ có người thuê bạn xây mơ ước của họ”

A, Bạn không tự xây mơ ước cho mình và chẳng có ai thuê bạn xây mơ ước cho họ

B, Bạn không tự xây mơ ước của mình khi có người thuê bạn xây mơ ước của họ

C, Không có người thuê bạn xây mơ ước cho họ thì bạn xây mơ ước cho mình

D, Bạn xây mơ ước cho mình hoặc bạn xây mơ ước cho người khác